TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN TRỤ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/DS-ST
Ngày: 13-11-2018
V/v: "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Ngọc Cơ.

2/ Ông Lê Văn Tuấn.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Trần Phước Mãi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 84/2018/TLST-DS, ngày 10/9/2018, về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt ngoài hợp đồng". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-DS, ngày 30/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị L**, sinh năm: 19xx. Có mặt.

Địa chỉ: Số x, Ấp x, xã A, huyện T, tỉnh L.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh C; Địa chỉ: Số x, Nguyễn Đình C, Phường x, thành phố T, tỉnh L (Luật sư của Văn phòng luật sư A và thuộc Đoàn luật sư tỉnh L). Có mặt.

2. Bị đơn: **Ông Đoàn Văn M**, sinh năm: 19xx. Có mặt.

Địa chỉ: Ấp x, xã A, huyện T, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện ngày 16/8/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Con đường từ tỉnh lộ 832 vào ấp có đi ngang qua phần đất của bà L, con đường này rộng khoảng 0,3m. Khoảng năm 2015, bà tiến hành xây hàng rào cố định và có chừa ra khoảng 1m cho xe lưu thông qua lại không có va chạm vào hàng rào của bà. Khi có chủ trương mở rộng con đường này, bà không cho đổ xi măng trên phần đất bà đã chừa ra 1m nhưng mọi người vẫn tiến hành đổ xi măng trên phần đất bà đã chừa ra.

Vào khoảng 8 giờ ngày 12/5/2018, lúc mọi người thi công đổ đan trên con đường từ tỉnh lộ 832 vào ấp, bà ngăn cản không cho cào đất sát bờ tường của bà nhưng ông Nguyễn Văn M và ông X vẫn cố tình làm. Bà đã nhiều lần kéo ông M và ông X ra, ông M nói nếu kéo nữa thì ông đánh bà, bà vẫn kéo ông M ra, ông M đang cầm cuốc và quay cán cuốc lại đập vào đầu bà.

Sau khi bị ông M đánh, bà mua thuốc về uống nhưng không thấy giảm cơn đau. Ngày 13/5/2018, bà đến cơ sở y tế V huyện B khám, mua thuốc và truyền nước biển. Bác sĩ có khuyên bà nếu không bớt thì đến V tại thành phố T đi citi xem có máu tụ trong đầu không.

Ngày 14/5/2018, đầu của bà vẫn không hết nhứt, bà đến phòng khám V tại T chụp citi. Sau khi citi, bác sĩ có nói cho bà biết bà bị viêm xoang hàm và sàng hai bên.

Bà yêu cầu ông M hoàn trả cho bà tiền thuốc là 987.000đ. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì thêm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Tại biên bản hòa giải ngày 18/9/2018 ông M thừa nhận có sự va chạm giữa ông và bà L. Người làm chứng bà Lê Thị Phương L xác định có thấy ông M đánh bà L phù hợp với lời khai của bà V là giữa ông M và bà L có to tiếng với nhau. Như vậy, ông M có hành vi dùng cán cuốc đánh vào đầu của bà L và theo kết quả trả lời của Phòng khám đa khoa V toa thuốc ngày 13, 14/5/2018 là điều trị do bị đánh nên yêu cầu Hội đồng xét xử buộc ông M bồi thường số tiền thuốc 987.000đ cho bà L.

2/ Tại các biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn ông Đoàn Văn M trình bày:

Ông không nhớ rõ thời gian, Ủy ban nhân dân xã A có tiến hành đổ tuyến đường bê tông từ tỉnh lộ 832 vào Ấp x và có giao cho ông đứng tên trong ban giám sát. Khi mọi người tiến hành làm đường đến phần đất trước nhà của bà L, lúc làm do trời mưa nên xe đổ vật tư chạy bị lún, ông và ông Nguyễn Văn X có tiến hành sửa đường. Lúc ông đang sửa đường, bà L có ra ngăn cản và xô ông thì ông có nói là không được làm như vậy, hai bên có xảy ra cự cãi, ông có dùng cán cuốc đỡ và xô đẩy bà L ra, khi xô đẩy bà Liềng ra thì cán cuốc của ông đang cầm có trúng vào đầu bà L hay không ông hoàn toàn không biết.

Sự việc này Công an xã A có tiến hành ghi lời khai các đương sự nhưng không có xử lý hành chính. Tại Công an xã A, ông có khai khi xô đẩy có va chạm nhẹ nhưng ông không có đánh, ông dùng cuốc đẩy ra nên cán trúng vào người bà L, ông không biết trúng vị trí nào.

Ông xác định không có dùng cuốc đánh vào đầu của bà L nên không đồng ý bồi thường tiền thuốc cho bà L là 987.000đ.

3/ Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

- Về hình thức: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ án đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L yêu cầu ông Đoàn Văn M bồi thường số tiền thuốc 987.000đ.

Vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa:

Các đương sự có mặt, trình bày đã cung cấp đủ các chứng cứ, không cung cấp chứng cứ gì thêm. Đồng thời vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như nội dung tóm tắt của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân huyện Tân Trụ giải quyết buộc ông Đoàn Văn M phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Đây là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bà Nguyễn Thị L yêu cầu ông Đoàn Văn M bồi thường chi phí khám và tiền thuốc là 987.000đ. Ông Đoàn Văn M không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà L.

[3] Ông Đoàn Văn M thừa nhận ngày 12/5/2018, giữa ông và bà L có xảy ra sự việc cự cãi nhưng ông M xác định không có dùng cán cuốc đánh vào đầu ông bà L, có thể lúc cự cãi có sự va chạm và vô tình trúng bà L một cái. Ông được Ủy ban nhân dân xã A giao nhiệm vụ giám sát làm con đường từ tỉnh lộ 832 vào ấp, trong lúc làm con đường đến phần đất của bà L, bà L ngăn cản không cho và có hành vi xô ông, bà L xô ông đến lần thứ 3 thì ông có dùng cán cuốc để đón lại. Có thể lúc ông dùng cán cuốc đón lại có sự va chạm trúng bà L nhưng đây là sự tự vệ và phản ứng tự nhiên của ông. Ông M xác định không có đánh bà L và không đồng ý bồi thường số tiền 987.000đ. Bà L xác định ông M có đánh bà có sự chứng kiến của bà Lê Thị Phương L1 và ông Nguyễn Văn X.

[4] Tại biên bản ghi lời khai ngày 08/10/2018 của Tòa án cũng như tại biên bản ghi lời ngày 19/6/2018 của Công an xã A, ông Nguyễn Văn X xác định ông M không có đánh bà L.

[5] Tại bản tự khai ngày 11/9/2018, bà L1 xác định thấy ông M xoay người lại và xoay ngược cán cuốc đập vào đầu bà L nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 19/6/2018 của Công an xã A thì bà L1 có lời trình bày là bà thấy ông M dùng cuốc để cuốc xi măng có quơ từ trên xuống, lúc đó có bà L ở đó còn có trúng bà L hay không bà không biết. Như vậy, lời khai của bà L1 có sự mâu thuẫn với nhau nên lời khai của bà L1 là không khách quan. Mặc khác, bà L trình bày sau khi bà bị ông M đánh trúng đầu bà có đi khám tại Phòng khám V nhưng theo kết quả CT – Scanner sọ xoang như sau: Các xoang bướm và trán không tụ dịch; dày niêm mạc xoang hàm, dịch xoang sàng hai bên; mô mềm chưa phát hiện bất thường; cấu trúc xương chưa phát hiện bất thường… Kết

luận: Không thấy khối choán chỗ nội sọ trên CT; không thấy nhũn não hay xuất huyết nội sọ trên CT; viêm xoang hàm và sàng hai bên. Tại phiên tòa, bà L xác định không có chứng cứ chứng minh và không cung cấp thêm người làm chứng để chứng minh ông M có đánh bà. Lời khai của ông M phù hợp với lời khai của ông X cũng như lời khai ông Trần Văn H ngày 20/6/2018 tại Công an xã A là không thấy M dùng cán cuốc đập vào đầu của bà L. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định ông M không có hành vi dùng cán cuốc đánh vào đầu bà L nên yêu cầu của bà L cũng như lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp buộc ông M bồi thường tiền thuốc là 987.000đ cho bà L không được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị L được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 6 Điều 26, Điều 35, 39, 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu ông Đoàn Văn M bồi thường số tiền thuốc 987.000đ (Chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị L được miễn án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Long An;*
- *VKSND huyện Tân Trụ;*
- *THA DS huyện Tân Trụ;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Thoa